

Bản án số: **51/2018/HSST**

Ngày: 01/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trung Diễn.

Ông Trần Công Danh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đạt – Là Thư ký tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:

Ông Hà Quốc Hùng - Kiểm sát viên.

ĐOC

Ngày 01 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Văn phòng khu phố 2, P T, TP B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Quốc H. Tên gọi khác: không. Sinh năm 1984 tại Nghệ An. Nơi đăng ký NKTT: xóm 4, thị trấn Y, YT, Nghệ An. Chỗ ở hiện nay: trọ tại tổ 23, khu phố 5, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: phụ hồ. Trình độ học vấn: 9/12. Dân tộc: Kinh. Gới tính: Nam. Tôn giáo: không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trần Quốc Gi, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1954. Có vợ Nguyễn Thị S, sinh năm 1982 (đã ly hôn) và có 02 con sinh năm 2009 và năm 2013. Hiện đang chung sống với chị Võ Thị Trà Gi, sinh năm 1982. Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ ngày 14-8-2017, chuyển tạm giam theo lệnh số 503/LTG của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc H là người sử dụng heroin. Từ ngày 07 đến ngày 14 tháng 8 năm 2017, H đã 03 (ba) lần đi đến khu vực quận 8 thành phố H, mua của một người thanh

niên (không rõ lai lịch) 03 (ba) lần 03 (ba) gói heroin với giá 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng)/gói. Sau đó, H mang về phân thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác. Cách thức: người nghiện gọi điện thoại vào số thuê bao 01652888573 cho H hỏi mua ma túy, H đồng ý và hẹn đến khu vực khu phố 5, phường L, thành phố B để bán ma túy. Cụ thể:

Khoảng 17 giờ ngày 08 và 18 giờ 30 phút ngày 10 tháng 8 năm 2017, H đã bán cho Vi Văn T, sinh năm 1996, HKTT: xóm B, xã C, Q, Nghệ An 02 (hai) lần 02 (hai) gói heroin với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng)/gói.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09 và 18 giờ 30 phút ngày 11 tháng 8 năm 2017, H đã bán cho Lương Văn T, sinh năm 1995, HKTT: xóm 2, xã N, Q, Nghệ An 02 (hai) lần 02 (hai) gói heroin với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng)/gói.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10 và 18 giờ 30 phút ngày 12 tháng 8 năm 2017, H đã bán cho Nguyễn Văn S, sinh năm 1989, HKTT: 99 tổ 3 khu phố 5A, phường L, thành phố B 02 (hai) lần 02 (hai) gói heroin với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng)/gói.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 14 tháng 8 năm 2017, H đi đến công viên L thuộc phường B, thành phố B mua của một người thanh niên (không rõ lai lịch) 03 (ba) gói heroin với giá 240.000đ (hai trăm bốn mươi nghìn đồng). Sau đó, H cất giấu số ma túy vào trong túi quần rồi đi đến khu phố 6, phường L, thành phố B thì bị Công an thành phố B phát hiện bắt quả tang.

* Tang vật gồm:

- 03 (ba) đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng (kí hiệu M1) (Trần Quốc H khai là heroin) đã được niêm phong có chữ ký của H và dấu mộc của Công an phường L, thành phố B.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ có số thuê bao 01652888573, số Imel 355220/05/820274/3 của H dùng vào việc mua bán ma túy.

- 5.950.000đ (năm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền cá nhân của H không liên quan đến hành vi phạm tội.

Khám xét nơi ở của H thu giữ: 01 (một) gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng (kí hiệu M2) (H khai là heroin) trên kệ tivi trong phòng trọ được niêm phong có chữ ký của H và dấu mộc của Công an phường L, thành phố B.

* Tại Kết luận giám định số 333/PC54-GĐMT ngày 01-9-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận như sau:

“- Mẫu chất bột màu trắng (kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng 0,0896gam, loại Heroin.

- Mẫu chất bột màu trắng (kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng 0,1489gam, loại Heroin.”

Tại Cáo trạng số 29/CT/VKS-HS ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân TP B đã truy tố Trần Quốc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt Trần Quốc H mức án tù 07 tháng đến 08 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Từ ngày 08 đến ngày 12/8/2017, tại khu phố 5, phường L, thành phố B, Trần Quốc H đã bán cho Vi Văn T, Lương Văn T và Nguyễn Văn S 06 lần 06 gói heroin giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng)/gói. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhân chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng khác có tại hồ sơ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Quốc H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 như Cáo trạng đã truy tố.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có trình độ học vấn 9/12 nên có đủ nhận thức để nhận biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật. Để có ma túy sử dụng bị cáo đã mua bán trái phép chất ma túy cho con nghiện. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân gián tiếp gây ra các loại tệ nạn xã hội khác và các căn bệnh nguy hiểm. Bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi mua bán chất ma túy nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc tình tiết định khung tăng nặng “phạm tội nhiều lần” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Vì vậy, bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[2] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội để quyết định hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo pháp luật nhà nước ta.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy lượng Heroin còn lại sau giám định.
- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ có số thuê bao 01652888573, số Imel 355220/05/820274/3 của Hoàn dùng vào phạm tội.
- Trả lại cho H 5.950.000đ (năm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền cá nhân của H không liên quan đến hành vi phạm tội.

[4] Đối với Vi Văn T, Nguyễn Văn S và Lương Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với người bán ma túy cho H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[5] Bị cáo phải chịu án phí HSST theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc H phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 47,48 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Xử phạt: **Trần Quốc H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2017.

Tịch thu tiêu hủy lượng Heroin còn lại sau giám định.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ có số thuê bao 01652888573, số Imel 355220/05/820274/3.

Trả lại cho Trần Quốc H 5.950.000đ (năm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

(Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/01/2018 và Biên lai thu tiền số 09547 ngày 16/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự TP.B)

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh,
- VKS TP.B,
- Bị cáo,
- Chi cục THADS TP.B,
- Lưu hồ sơ.
- Lưu VP

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Thanh Bình